

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST

Ngày 05-02-2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Mai Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 199/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn Th - Sinh năm 1975;

Địa chỉ: SN 25, đường H, tiểu khu 2, thị trấn S, huyện N, tỉnh T.

* *Bị đơn:* Chị Hồ Thị Thảo Cẩm D - Sinh năm 1987;

Địa chỉ: SN 25, đường H, tiểu khu 2, thị trấn S, huyện N, tỉnh T.

Phiên tòa có mặt anh Th, vắng mặt chị Cẩm D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 15 tháng 10 năm 2019 và bản tự khai nguyên đơn anh Trần Văn Th trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị D kết hôn ngày 06/02/2004, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được UBND xã H, huyện Ngh, tỉnh Q cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Đến tháng 10/2013, chị D bỏ nhà và địa phương, đi đâu và làm gì anh Th không biết. Anh và gia đình đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm, nhưng không có tin tức gì của chị D, nên anh đã làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố chị D mất tích. Ngày 20/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn đã mở phiên họp ra quyết định số

05/2019/QĐST-DS tuyên bố chị D mất tích. Nay anh Th làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị D.

Về con: Anh Th và chị D có 01 con chung tên là Trần Thị Ngọc O - sinh ngày 30/11/2003. Hiện nay, cháu Ngọc O đang ở với anh Th. Nếu khi ly hôn, anh Th đề nghị Tòa án giao con cho anh trực tiếp nuôi dưỡng; không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị D tại nơi cư trú cuối cùng của chị, nhưng chị D không có mặt nên không có ý kiến của chị. Tòa án chỉ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đối với anh Th.

Tại biên bản xác minh ngày 15/11/2019, thôn trưởng tiểu khu 2, thị trấn S cho biết: Anh Th và chị D là vợ chồng, có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Chị D bỏ nhà đi từ năm 2013 đến nay, không thấy trở về. Anh Th và chị D có 01 con chung là Trần Thị Ngọc O. Từ khi chị D bỏ nhà đi, cháu O ở với anh Th.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn Th, cho anh Th được ly hôn chị D; về con: giao cháu Trần Thị Ngọc O - sinh ngày 30/11/2003 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng; chị D không phải cấp dưỡng nuôi con; về án phí: Anh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng dân sự:** Anh Trần Văn Th có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị D theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 07/01/2020, Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, chị D vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 227 BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay, chị D

vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị D.

[2] **Về hôn nhân:** Anh Trần Văn Th và chị Hồ Thị Thảo Cẩm D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị D bỏ gia đình đi từ tháng 10/2013 đến nay. Chị D đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết. Ngày 20/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn đã ra quyết định tuyên bố chị D mất tích và quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng chị D vẫn vắng mặt. Vì vậy, khả năng chị D trở về để đoàn tụ gia đình là không còn. Cho nên xử cho anh Th được ly hôn chị D là phù hợp thực tế và quy định pháp luật.

[3] **Về con:** Anh Th và chị D có 01 con chung tên là Trần Thị Ngọc O - sinh ngày 30/11/2003. Từ khi chị D bỏ đi đến nay, cháu thường xuyên ở với anh Th, nay chị D mất tích. Nghĩ giao cháu Ngọc O cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] **Về tài sản:** Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5] **Về án phí:** Anh Trần Văn Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. **Về hôn nhân:** Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Trần Văn Th, cho anh Trần Văn Thành được ly hôn chị Hồ Thị Thảo Cẩm D.

2. **Về con:** Giao cháu Trần Thị Ngọc O - sinh ngày 30/11/2003 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng; chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Th. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

3. **Về án phí:** Anh Trần Văn Th phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số AA/2018/0005964 ngày 16/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, anh Th đã nộp đủ tiền án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Anh Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- UBND xã H, huyện Ngh, tỉnh Q
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Trung Thu

